TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ GẠO
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-Bản án số: **19/**2021/HS-ST
-Ngày: 09/3/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO, TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

* *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Phạm Văn Tài;**

* *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông **Nguyễn Trung Trực**
2. Bà **Dương Hiền Huệ**

* *Thư ký phiên tòa:* ông **Đỗ A Phong** Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

* *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo tham gia phiên tòa:* bà **Lý Nguyễn Huyền Trang** Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 07/2021/TLST-HS ngày 27 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo đối với bị cáo:

PHẠM CHÍ A, sinh ngày 12/5/2002 tại tỉnh Tiền Giang.Tên gọi khác:Trường. Chứng minh nhân dân số: 312494485 do Công an tỉnh Tiền Giang cấp ngày 17/9/2019. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: ấp M, xã N, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang. Giới tính: Nam. Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 6/12. Nghề nghiệp: Làm thuê. Con ông Phạm Chí A và bà Trần Thị Thanh A2. Bị cáo là con lớn nhất trong gia đình và chưa có vợ, con, bị cáo có 01 người em sinh năm 2015. Tiền án: không. Tiền sự: 01 lần. Ngày 21/5/2020, bị cáo bị Công an xã N, huyện Chợ Gạo xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy", bị cáo đã đóng phạt xong. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 15/11/2020 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Chợ Gạo. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* <u>*Bị hại*</u>: Anh **Nguyễn Văn B, sinh năm 1982** (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp M, xã N, huyện Chợ Gạo, Tiền Giang

*****<u>*Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*</u>

1. Anh **Võ Thành C, sinh năm 1981** (vắng mặt)
Địa chỉ: ấp M1, xã N1, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang

2. Chị **Huỳnh Thị D, sinh năm 1987** (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp M, xã N, huyện Chợ Gạo, Tiền Giang

* *Người làm chứng:*

1. Bà **Trần Thị E, sinh năm 1946** (vắng mặt)

2. Anh **Trần Quang G, sinh năm 1988** (vắng mặt)

3. Anh **Nguyễn Thành H, sinh năm 1988** (vắng mặt)

4. Chị **Trần Thị Thanh A2, sinh năm 1984** (có mặt)

Địa chỉ: ấp M, xã N, huyện Chợ Gạo, Tiền Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 21/8/2020, Phạm Chí A xuống taxi tại nhà anh Nguyễn Văn B. A vào mượn anh B 50.000 đồng và anh Trần Quang G (tên gọi khác là Mèo) ngụ cùng ấp 50.000 đồng để trả tiền taxi. Anh B đang tổ chức uống bia cùng những người bạn nên anh B rủ A vào uống cùng. Do không có tiền tiêu xài cá nhân, A nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô nhãn hiệu Blade, biển kiểm soát 63B4 – 510.37 của anh B đang dựng trước sân nhà. Lúc này, anh B đang ở sau bếp, A đến và hỏi mượn chiếc xe mô tô trên để mua thuốc hút. A ra sân quay đầu xe lại thì bà Trần Thị E (mẹ của anh B) la lên "xe của con D sao mày lấy". Anh B từ sau bếp đi lên, không có hành động ngăn cản việc A lấy xe nên A lên xe và chạy đi (do trên xe mô tô có sẵn chìa khóa). Trên đường đi, A vào quán cà phê (không rõ tên và địa chỉ quán) mượn giấy viết tờ "Giấy cho mượn xe" và chìa khóa tháo hai kính chiếu hậu, ba ga xe (để lại tại quán cà phê). Sau đó, A đến nhà anh Võ Thành C (tên gọi khác là C Bánh tiêu) cầm chiếc xe với giá 3.000.000 đồng để tiêu xài cá nhân. Sau khi biết được sự việc, anh B đến nhà anh C chuộc xe, tờ giấy viết tay "Giấy cho mượn xe" và các giấy tờ khác mang tên Huỳnh Thị D. Ngày 22/8/2020, anh B giao nộp tất cả tài liệu và vật chứng trên cho Công an xã N, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang để tiến hành tố tụng theo quy định của pháp luật.

Ngày 20/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Chợ Gạo tiến hành cho bị cáo Phạm Chí A nhận dạng chiếc xe mô tô, nhãn hiệu: Honda, số loại: Blade, màu sơn: Xanh – Đen, biển số: 63B4-510.37.

Tại Kết luận định giá tài sản số 104/KL-ĐGTS ngày 21/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Chợ Gạo kết luận: 01 xe mô tô, nhãn hiệu: Honda, số loại: Blade, dung tích: 109^{CC}, màu sơn: Xanh – Đen, biển số: 63B4-510.37, số máy: JA36E0481164, số khung: 3652GY021627 có giá trị là 18.000.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 15/CT-VKSCG ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Phạm Chí A

về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung cáo trạng; qua phân tích, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Phạm Chí A phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản";

Áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Phạm Chí A mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Gạo đã thu giữ: 01 giấy chứng minh nhân dân số 312575374, họ tên Huỳnh Thị D, cấp ngày 13/8/2018; 01 giấy phép lái xe, số AU 725403, họ tên Huỳnh Thị D, cấp ngày 08/3/2012; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 027557, tên chủ xe Huỳnh Thị D, nhãn hiệu Honda, số loại: Blade, biển số: 63B4-510.37 cấp ngày 13/6/2017; 01 thẻ ATM, loại ngân hàng Vietcombank, in nổi dãy số 9704366611381718014 và dòng chữ Huynh Thi Be; 01 xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu: Honda, số loại: Blade, dung tích: 109^{CC}, màu sơn: Xanh – Đen, biển số: 63B4-510.37, số máy: JA36E0481164, số khung: 3652GY021627. Qua kết quả xác minh phương tiện giao thông của Công an huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang: Xe mô tô trên do chị Huỳnh Thị D đứng tên chủ sở hữu. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Chợ Gạo đã tiến hành trao trả cho bị hại chiếc xe và các giấy tờ mang tên Huỳnh Thị D.

Do A không rõ tên và địa chỉ của quán cà phê nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Chợ Gạo không tiến hành thu giữ được chìa khóa, kính chiếu hậu, ba ga xe mà A đã tháo và để lại tại quán nên không xử lý được.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị hại yêu cầu bị cáo A bồi thường 1.000.000 đồng tiền chuộc xe và 186.500 đồng tiền chi phí sửa chữa xe. Bị cáo đã bồi thường xong. Anh Võ Thành C yêu cầu bị cáo A bồi thường 2.000.000 đồng tiền cầm xe. Bị cáo đã bồi thường xong. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với số tiền 50.000 đồng bị cáo mượn của anh B và số tiền 50.000 đồng bị cáo mượn của anh G để trả tiền taxi, anh B và anh G không yêu cầu bị cáo bồi thường. Đây là sự tự nguyện của anh B, anh C nên đề nghị Hội đồng xét xử không giải quyết.

Về án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận, bị cáo thống nhất với Cáo trạng, bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, về hình phạt, xử lý vật chứng. Bị cáo có lời nói sau cùng, bị cáo biết mình có hành vi vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt, tạo điều kiện

cho bị cáo sớm trở về phụ giúp gia đình và trở thành người có ích cho xã hội để làm lại cuộc đời.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, lời trình bày của bị cáo,bị hại,người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, ý kiến của Kiểm sát viên;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Gạo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp**.**

[2] Tại phiên tòa, bị cáo và người làm chứng Trần Thị Thanh A2 có mặt, riêng bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng còn lại vắng mặt không lý do mặc dù đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng để tham gia phiên tòa. Nhận thấy, việc vắng mặt bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng nêu trên không ảnh hưởng đến việc xét xử đối với bị cáo, bị cáo đồng ý tiếp tục xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục phiên tòa xét xử bị cáo.

[3] Hành vi phạm tội: tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận: khoảng 11 giờ ngày 21/8/2020, Phạm Chí A đến nhà anh Nguyễn Văn B uống bia. Do không có tiền tiêu xài cá nhân, Phạm Chí A dùng thủ đoạn gian dối, lừa mượn xe mô tô của anh B đi mua thuốc hút, nhưng thực tế đem xe đi cầm, tài sản thiệt hại trị giá 18.000.000 đồng. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Chí A đủ yếu tố cấu thành tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự. Điều luật quy định*"1. Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng .... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm..."*. Vì vậy Cáo trạng nêu trên của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo đã truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật, đúng người, đúng tội.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang, bất bình cho quần chúng nhân dân. Bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo đã

thành niên, có sức khỏe nhưng lại không biết tu chí lao động, làm ăn lương thiện. Để phục vụ mục đích của bản thân, khi phát hiện chiếc xe honda, loại: Blade, màu sơn: xanh, đen, biển số: 63B4-510.37, A nảy sinh ý định chiếm đoạt xe này nên A hỏi anh B cho mượn xe đi mua thuốc hút nhưng thực tế sau khi nhận được xe thì bị cáo đem xe đi cầm cho anh Võ Thành C để lấy tiền tiêu xài cá nhân, gây thiệt hại tài sản cho anh B trị giá 18.000.000 đồng nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội đã gây ra và nhận thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục cho bị cáo và phòng ngừa chung cho mọi người.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng, nhân thân:

+ Về tình tiết giảm nhẹ: Nhận thấy bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp phạm tội ít nghiêm trọng, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại cho bị hại xong. Ngoài ra, bị cáo có ông nội là ông Phạm Văn Út tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế, bà ngoại tên Trần Thị Sáu tham gia dân công hỏa tuyến, ông cậu Trần Văn Năm, Trần Văn Đực có công với cách mạng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

+ Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

+ Về nhân thân: Bị cáo có tiền sự về hành vi "sử dụng trái phép chất ma tùy" như nêu trên nên Hội đồng xét xử có xem xét khi lượng hình phạt đối với bị cáo.

+ Đồng phạm: Vụ án này không có đồng phạm.

Đối với anh Võ Thành C, khi cầm xe, anh C không biết xe mô tô trên là do bị cáo A chiếm đoạt của người khác đem cầm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Gạo không xử lý trách nhiệm hình sự là có căn cứ.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi và bổ sung năm 2017 quy định "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng...*", do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế gia đình còn khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: bị hại và anh C không yêu cầu bị cáo bồi thường về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Chợ Gạo đã tiến hành xử lý vật chứng xong, việc xử lý vật chứng phù hợp quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[10] Xét ý kiến Đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận thấy:

+ Về tội danh, mức hình phạt, Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là tương xứng với hành vi, vai trò, nhân thân thân của bị cáo đã gây ra nên Hội đồng xét xử có xem xét, cân nhắc khi nghị án.

+ Về xử lý vật chứng Viện kiểm sát đề nghị là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[12] Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án đến Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Riêng bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tuyên bố bị cáo Phạm Chí A phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi và bổ sung năm 2017

* Xử phạt bị cáo Phạm Chí A 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/11/2020.

2/ Về án phí hình sự sơ thẩm: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Chí A phải chịu 200.000 đồng.

3/ Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án đến Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Riêng bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phạm Văn Tài

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Tiền Giang;*
- *VKSND huyện Chợ Gạo;*
- *Cc. THADS huyện Chợ Gạo;*
- *Công an huyện Chợ Gạo;*
- *Bị cáo, bị hại..;*
- *Lưu hồ sơ, án văn.*